

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM



Địa chỉ trụ sở chính: 226 Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35180400

Fax: 024.38510724

Website: www.vinacomin.vn

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Dos Cromun, P. Sok Khakdom, TP Sen Monorom, tỉnh Mondulhiri, Vương quốc Campuchia

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3974 1771

Fax: 024.3974 7572

Website: www.cts.vn

Tháng 07/2019

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM



VINACOMIN

Địa chỉ trụ sở chính: 226 Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35180400

Fax: 024.38510724

Website: www.vinacomin.vn

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG **CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)**

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Dos Cromun, P. Sok Khakdom, TP Sen
Monorom, tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



Địa chỉ trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3974 1771

Fax: 024.3974 7572

Website: www.cts.vn

Tháng 07/2019

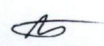
MỤC LỤC

I.	TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	3
1.	Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	3
2.	Tổ chức tư vấn.....	3
II.	CÁC KHÁI NIỆM	3
III.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	3
1.	Tóm tắt quá trình hình thành phát triển	3
2.	Lĩnh vực kinh doanh.....	5
3.	Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	5
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	6
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2.	Cơ cấu tổ chức công ty.....	10
3.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất	11
4.	Thực trạng của Công ty tại thời điểm 30/09/2018.....	12
5.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	16
6.	Kế hoạch lợi nhuận năm tiếp theo.....	17
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	17
8.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	17
V.	THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.	17
VI.	MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	21
VII.	CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	21
1.	Doanh nghiệp Nhà nước – Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	21
2.	Công ty có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng.....	21
3.	Tổ chức thẩm định giá.....	21
4.	Tổ chức thực hiện đấu giá	21
5.	Tổ chức tư vấn.....	21
VIII.	BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	1

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất 11

Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 16



I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

Ông: Lê Minh Chuẩn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam với vai trò là cổ đông của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) đảm bảo rằng các thông tin trong Bản công bố thông tin này là trung thực, đầy đủ và chính xác theo các thông tin mà Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) cung cấp.

2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Ông: Khổng Phan Đức – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với vai trò là tổ chức tư vấn đảm bảo rằng các thông tin trong Bản công bố thông tin này là trung thực, đầy đủ và chính xác theo các thông tin mà Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- Tập đoàn/ TKV : Tập đoàn Công nghiệp – Than khoáng sản Việt Nam
- Công ty/ACV : Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam)
- HĐQTV : Hội đồng thành viên
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- MTV : Một thành viên
- ĐKDN : Đăng ký doanh nghiệp
- SXKD : Sản xuất kinh doanh
- TSLĐ : Tài sản lưu động

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên công ty : TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Tên giao dịch : TKV

45

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

Trụ sở chính : Số 226, Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Điện thoại : 024.35180400
Fax : 024.38510724
GCN ĐKDN : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700100256 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 13/05/2019
Vốn điều lệ : 35.000.000.000.000 đồng (*Ba mươi lăm nghìn tỷ đồng*)
Website : www.vinacomin.vn
Logo :



1.2. Quá trình hình thành phát triển

- Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, tiền thân là Tổng công ty Than Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 563/TTg ngày 10/10/1994 trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp ngành than thuộc Bộ Năng lượng (cũ), tỉnh Quảng Ninh và các đơn vị quân đội sản xuất than tại Quảng Ninh. Sau hơn 10 năm hoạt động theo mô hình Tổng công ty 91, ngày 08/08/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 198/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 199/2005/QĐ-TTg tổ chức lại Tổng công ty than Việt Nam và các đơn vị thành viên Tập đoàn Than Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Ngày 26/12/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam trên cơ sở Tập đoàn Than Việt Nam và Tổng công ty khoáng sản Việt Nam.
- Tiếp đó, ngày 25/6/2010 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 989/QĐ-TTg chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- Hiện nay, Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam là công ty TNHH một thành viên, hoạt động theo Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn ban hành tại Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08/08/2018 của Chính phủ (thay thế cho Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp

Handwritten signature

Than – Khoáng sản Việt Nam ban hành theo Quyết định số 212/2013/ND-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ).

2. Lĩnh vực kinh doanh

- Công nghiệp than: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, chế biến, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm than, khí mỏ, nước ngầm ở mỏ và các khoáng sản khác đi cùng với than;
- Công nghiệp khoáng sản – luyện kim: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, làm giàu quặng, luyện kim, gia công, chế tác, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm khoáng sản;
- Vật liệu nổ công nghiệp: Sản xuất, mua, bán, dự trữ, sử dụng, xuất nhập khẩu các loại vật liệu nổ công nghiệp và nitorat amôn;
- Công nghiệp điện: Đầu tư, xây dựng, sản xuất điện; mua, bán điện.

3. Mối quan hệ với công ty có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng Sản Việt Nam (tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng) là Công ty mẹ của Công ty Liên danh Alumina (Campuchia – Việt Nam).

Ngày 26/11/2015, Đại hội đồng cổ đông Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) đã ra Nghị quyết số 01/NQ-ACV-ĐHĐCĐ về việc “tạm dừng góp vốn vào Công ty”, theo đó: các cổ đông tạm dừng góp vốn vào Công ty kể từ ngày 01/01/2016; nhân sự hiện tại của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) sẽ do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng Sản Việt Nam sắp xếp, điều chuyển và trả lương để kiêm nhiệm công việc tại công ty ACV kể từ ngày 01/01/2016; đồng thời chuyển nhượng toàn bộ tài sản theo giá trị còn lại của tài sản cho Văn phòng đại diện của Tập đoàn tại Campuchia và giảm trừ vào phần vốn đã góp của Cổ đông TKV. Kể từ ngày 01/01/2016, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) không còn phát sinh các loại chi phí, và không còn tài sản cố định hoạt động.

Như vậy, số vốn góp của TKV tại thời điểm gần nhất chính là số vốn góp tại thời điểm ngày 31/12/2015 theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 của ACV. Cụ thể, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu phần vốn góp trị giá 9.087.765 đô la Mỹ (tương đương 187.310.816.696 đồng tính theo tỷ giá USD/VND tại từng thời điểm góp vốn), chiếm 87,96% vốn điều lệ thực góp của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) tại thời điểm ngày 31/12/2015.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên công ty	:	CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)
Tên tiếng anh	:	ALUMINIA (CAMPUCHIA – VIETNAM) CO., LTD
Trụ sở chính	:	Thôn Dos Cromun, P. Sok Khakdom, TP Sen Monorom, tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia
GCN ĐKKD	:	Số 6365/09E do Bộ Thương mại Campuchia cấp lần đầu ngày 22/12/2009
Vốn điều lệ đăng ký	:	20.000.000 đô la Mỹ
Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/12/2015	:	10.347.765 đô la Mỹ (tương đương 212.961.036.696 đồng tính theo tỷ giá USD/VND tại từng thời điểm góp vốn)
Ngành nghề kinh doanh	:	Khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến, kinh doanh, dự trữ, vận chuyển và xuất nhập khẩu quặng bauxite, alumina và khoáng sản kim loại, phi kim khác; các sản phẩm kim loại và các sản phẩm có nguồn gốc từ khoáng sản; xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, cơ sở hạ tầng...

1.2. Quá trình hình thành phát triển

Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Văn bản số 6999/VPCP-HTQT ngày 28/11/2006 và chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Quốc phòng, TKV và các đối tác trong nước đã đàm phán với phía đối tác Campuchia để thành lập Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) nhằm mục đích khảo sát, thăm dò tiến tới khai thác và chế biến quặng bauxite tại tỉnh Monduliri, Campuchia. Theo đó, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) được thành lập trên cơ sở Hợp đồng liên doanh ký ngày 21/12/2009, với tổng vốn đầu tư dự kiến là 20.000.000 USD. Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) được thành lập bởi một bên là **Bên A**, bao gồm:

- Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Là Doanh nghiệp Nhà nước, được thành lập và tồn tại hợp pháp theo luật Việt Nam, được thành lập theo Quyết

định số 345/2005/QĐ-TTg ngày 26/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ Nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam);

- Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia (Là ngân hàng được thành lập và tồn tại hợp pháp theo luật của Vương Quốc Campuchia, được thành lập theo giấy phép số 19 ngày 28/8/2009 của Ngân hàng Quốc Gia Campuchia);
- KASIMEX COM., Ltd (Là công ty được thành lập và tồn tại hợp pháp theo luật của Vương quốc Campuchia, được thành lập theo Quyết định số 3601 của Bộ thương mại Vương quốc Campuchia).

Và một bên là **Bên B**: NADACO GROUP Co., Ltd (Là công ty được thành lập và tồn tại hợp pháp theo luật của Vương quốc Campuchia, được thành lập theo Quyết định số 1972 ngày 23/11/2006 của Bộ thương Mại vương quốc Campuchia).

Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) có thời hạn hoạt động là 99 năm kể từ ngày thành lập và có thể được gia hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Việc gia hạn thời gian hoạt động sẽ được các bên thỏa thuận thống nhất tối thiểu 02 năm trước khi kết thúc thời gian hoạt động theo Giấy phép.

1.3. Tình hình góp vốn điều lệ

a. Vốn điều lệ theo thỏa thuận góp vốn ban đầu:

Theo Hợp đồng liên doanh về việc thành lập ACV, các thành viên trong liên doanh góp vốn như sau:

TT	Tên chủ vốn	Số tiền (USD)	Tỷ lệ góp vốn
Bên A		16.000.000	80%
1	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	14.000.000	70%
2	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia	1.000.000	5%
3	Công ty TNHH Kasimex	1.000.000	5%
Bên B	NADACO GROUP Co., Ltd	4.000.000	20%
	Tổng	20.000.000	100%

(Nguồn: Hợp đồng Liên doanh ngày 21/12/2009)

Phương thức góp vốn:

- + **Bên A:** góp bằng tiền và những chi phí hợp lệ đã bỏ ra để thành lập Công ty liên doanh.
- + **Bên B:** góp vốn bằng giá trị quyền khảo sát, thăm dò hai khu vực khoáng sản bauxite tại tỉnh Mondulhiri, gồm khu A = 121.5 km² và khu B = 135 km², đã được Bộ công nghiệp Mỏ và năng lượng Campuchia cấp cho NADACO Group Co., Ltd theo giấy phép số 875 Urôtho.thôrô.obo ngày 10/9/2009 và quyền khai thác khoáng sản tại hai khu vực nêu trên cũng như các khu vực khoáng sản bauxite khác sẽ được Bộ Công nghiệp Mỏ và Năng lượng Campuchia cấp với tổng diện tích là 1.254 km², trong đó bao gồm 634 km² (996 km²-362 km²) thuộc khu vực mà Công ty BHP Billiton – Campodia hoàn trả (Đơn vị trước đây được cấp phép khảo sát, thăm dò, song đã không thực hiện khảo sát, thăm dò và hoàn trả lại quyền khảo sát thăm dò).

Giá trị quyền này được các bên thống nhất **xác định bằng 20% giá trị vốn điều lệ của Công ty liên doanh**. Mức vốn điều lệ NADACO góp chỉ là ghi nhận sự đóng góp của NADACO và chỉ duy nhất làm cơ sở cho việc phân chia lợi nhuận. Dù vốn đầu tư của Bên A trong liên doanh có tăng thế nào đi nữa thì bên B vẫn được hưởng 20% lợi nhuận ròng của Công ty liên doanh hàng năm. Trong bất kỳ trường hợp nào bên B sẽ không phải đóng góp vốn đầu tư trong công ty liên doanh, ngoài các quyền giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản bauxite.

Phân chia lợi nhuận hoặc rủi ro: Lợi nhuận của Công ty sau khi hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước Campuchia và nghĩa vụ thanh toán các khoản vay và trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật Campuchia được phân chia cho các bên theo nguyên tắc:

- Bên A: được chia 80% lợi nhuận ròng, trong đó các thành viên góp vốn của Bên A được chia lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn thực tế của mình.
- Bên B được chia 20% lợi nhuận ròng.

b. Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm gần nhất

Theo thỏa thuận góp vốn tại Hợp đồng liên doanh, chỉ có Bên A góp vốn bằng tiền và sẽ được hưởng 80% lợi nhuận ròng từ việc góp vốn này. Tính đến thời điểm 30/09/2018, Vốn do các bên thực góp cũng là tại ngày 31/12/2015, chi tiết như sau:

TT	Tên chủ vốn	Số tiền (đồng)	Số tiền (USD)	Tỷ lệ thực góp
----	-------------	-------------------	------------------	-------------------

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

1	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	187.310.816.696	9.087.765	87,96%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Campuchia (IDCC) (thay đổi từ năm 2013) (trước đây là Ngân hàng Đầu tư Phát triển Campuchia góp lần 1, 2 và 3, từ lần 4 và lần 5 là Công ty IDCC góp vốn và nhận phần vốn góp này từ Ngân hàng Đầu tư Phát triển Campuchia theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần giữa Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia và IDCC ngày 01/08/2012)	13.056.120.000	640.000	6,13%
3	Công ty TNHH Kasimex	12.594.100.000	620.000	5,91%
4	NADACO GROUP Co., Ltd	Quyền khảo sát và thăm dò khoáng sản	-	-
	Tổng	212.961.036.696	10.347.765	100%

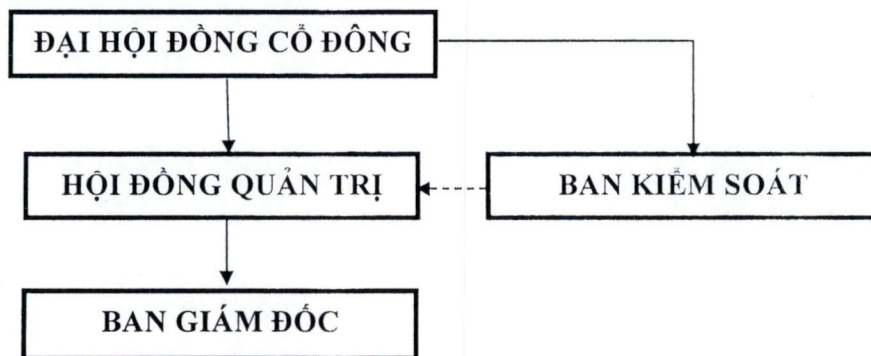
(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam và Báo cáo kết quả Tư vấn Thẩm định giá của Giá trị phần vốn đã đầu tư của TKV vào ACV tại thời điểm ngày 30/9/2018)

Đến nay, NADACO đã phối hợp với các cổ đông của ACV để xin cấp phép khảo sát, thăm dò và đã được cấp phép khảo sát, thăm dò quặng bauxite tại tỉnh Mondulhiri trên diện tích 1.254 km², trong đó bao gồm quyền khảo sát, thăm dò của NADACO đối với khu A = 121.5 km² và khu B = 135 km².

Handwritten signature

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Theo Điều lệ Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam), cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc. Cụ thể như sau:



▪ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định.

▪ **Ban Giám đốc**

Công ty được điều hành và quản lý bởi Ban giám đốc do Đại hội đồng cổ đông bầu. Chủ tịch Ban Giám đốc và Tổng giám đốc điều hành Công ty do đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đảm nhận. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban giám đốc như sau:

- Trong quan hệ với người ngoài công ty, Chủ tịch Ban giám đốc có đầy đủ quyền hành đại diện Công ty ký kết các hợp đồng nằm trong ngành nghề kinh doanh của Công ty và phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với đối tác.

Trường hợp sử dụng quyền hành để làm điều gì đó trái với những công việc nêu trên thì chữ ký của Chủ tịch Ban giám đốc bị coi là vô giá trị. Chủ tịch Ban giám đốc có hành động vi phạm này phải chịu trách nhiệm trực tiếp về các khoản phát sinh do hành động của mình, đồng thời có thể bị bãi nhiệm chức Chủ tịch Ban giám đốc.

Việc ký kết hợp đồng giữa Chủ tịch Ban giám đốc (hoặc người được Chủ tịch Ban giám đốc ủy quyền) với người ngoài Công ty trên các lĩnh vực nằm ngoài danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty cũng khiến cho Công ty liên quan đến hợp đồng đó. Trong trường hợp này, Công ty có thể từ chối trách

nhiệm với bằng chứng là người đó đã biết rõ việc mình ký nằm ngoài danh mục kinh doanh của Công ty. Người đó không thể biện minh rằng mình không biết do hoàn cảnh.

Công ty không thể lấy việc đăng trích lục điều lệ Công ty trên báo chí làm bằng chứng đầy đủ cho việc thoát trách nhiệm đối với hợp đồng nêu trên.

Vì vậy, khi xảy ra tranh chấp kiểu này, phải tập hợp các tài liệu làm cơ sở giải quyết tranh chấp như giấy tờ và các bằng chứng khác.

- Trong quan hệ với các cổ đông, Ban giám đốc có thể thực hiện mọi biện pháp điều hành vì quyền lợi của Công ty. Nhưng những việc dưới đây phải được sự cho phép bởi quyết định của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông, đó là quyết định đầu tư, mua bán, trao đổi bất động sản hoặc tài chính có giá trị nhiều hơn 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ; ký hợp đồng nhân danh Công ty để vay tín dụng ngân hàng; thế chấp bất động sản của Công ty hoặc thế chấp tài chính hay việc góp vốn thành lập các công ty khác.
 - Giám đốc điều hành có thể ủy quyền hoặc ủy nhiệm cho các phó giám đốc hoặc người khác thay mình giải quyết một số phần việc của Công ty và chịu trách nhiệm pháp lý về sự ủy quyền hoặc ủy nhiệm đó.
- Theo Nghị quyết số 01/NQ-ACV-ĐHĐCĐ ngày 26/11/2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) về việc “tạm dừng góp vốn vào Công ty”, nhân sự hiện tại của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) sẽ do Cổ đông Vinacomin sắp xếp, điều chuyển và trả lương để kiêm nhiệm công việc tại công ty ACV kể từ ngày 01/01/2016. Do vậy, kể từ ngày 01/01/2016, ACV còn duy nhất 01 nhân sự là Giám đốc Công ty kiêm nhiệm công việc tại Văn phòng đại diện của TKV tại Campuchia.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Như đã nêu ở trên, từ 01/01/2016 đến nay, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) không phát sinh thêm chi phí. Do vậy, Báo cáo tài chính được lập gần nhất so với thời điểm công bố thông tin chuyển nhượng vốn là Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2015. Báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty được chi tiết như sau:

Bảng 1: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Đơn vị tính: Đồng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (giảm)
Tổng tài sản	144.945.048.181	143.225.605.194	(1,19)%
Vốn chủ sở hữu	144.494.630.028	143.225.605.194	(0,88)%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(65.391.751.816)	(69.735.431.502)	
Doanh thu thuần	-	-	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(11.119.914.607)	(4.343.679.686)	
Lợi nhuận khác	-	-	
Lợi nhuận trước thuế	(11.119.914.607)	(4.343.679.686)	
Lợi nhuận sau thuế	(11.119.914.607)	(4.343.679.686)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán của ACV)

4. Thực trạng của Công ty

Căn cứ Biên bản thỏa thuận về việc thăm dò và khai thác khoáng sản Bauxite tại tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia giữa Bộ Công nghiệp, Mỏ và Năng lượng Campuchia và Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam); Giấy phép thăm dò số 1212 Ụ rô tho thô rô ô bo ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Bộ Công nghiệp mỏ và Năng lượng Vương quốc Campuchia về việc cho phép Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) triển khai thăm dò quặng Bauxite trên diện tích 1.254 km² tại tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia, Công ty Liên doanh (Alumina Campuchia – Việt Nam) đã thực hiện triển khai các công việc khảo sát, điều tra đánh giá và thăm dò quặng Bauxite tại tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia.

Ngày 5/11/2012, Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam ra Nghị quyết số 44/BB-HĐTV về việc thông qua chủ trương quyết toán chi phí thăm dò quặng tại tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia theo hệ số bằng 1,0 (bằng 100% giá trị thực hiện). Theo đó đến ngày 30/11/2012, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Hội đồng kiểm tra, xác nhận khối lượng khảo sát thăm dò

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

TKV) cùng đơn vị thi công thực hiện giai đoạn thăm dò là Công ty Khai thác Khoáng sản Tây Nguyên và đơn vị thực hiện công tác khảo sát đánh giá Bauxite là Công ty Cổ phần Địa chất và Khoáng sản – Vinacomín (GEOSIMCO) và Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) đã thực hiện xác nhận khối lượng giá trị hoàn thành Giai đoạn điều tra đánh giá và Giai đoạn thăm dò thuộc đề án thăm dò Bauxite tại khu vực tỉnh Mondulakiri, Vương quốc Campuchia.

Theo đó, khu vực mỏ bauxite Mondulakiri đã được ACV tiến hành thăm dò chi tiết bao gồm 02 khu có diện tích tập trung quặng bauxite như sau:

- Khu Tây: Thuộc huyện O' Reang và một phần của thành phố Sen Monorom, cách trung tâm thành phố khoảng 6 km về phía Tây. Diện tích quặng tập trung là 119,5km².
- Khu Đông: Thuộc huyện O Reang, tỉnh Mondulakiri, cách thành phố Sen Monorom khoảng 35km về phía nam, tiếp giáp với tỉnh Đắk Nông, Việt Nam. Diện tích quặng tập trung là 195,5 km².

Kết quả thăm dò đã khoanh định được 68 thân quặng bauxite (Khu Đông 44 thân quặng, khu tây 24 thân quặng), trong đó:

- Tổng trữ lượng toàn mỏ (theo Báo cáo kết quả thăm dò đã được Hội đồng quản trị Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) phê duyệt) như sau:

Trữ lượng và tài nguyên	Khu Đông		Khu Tây		Toàn mỏ	
	Quặng Nguyên khai	Tinh quặng cấp hạt +1mm trạng thái khô gió	Quặng Nguyên khai	Tinh quặng cấp hạt +1mm trạng thái khô gió	Quặng Nguyên khai	Tinh quặng cấp hạt +1mm trạng thái khô gió
	(nghìn tấn)	(nghìn tấn)	(nghìn tấn)	(nghìn tấn)	(nghìn tấn)	(nghìn tấn)
Trữ lượng cấp 121	16.689	6.957	16.527	7.522	33.216	14.478
Trữ lượng cấp 122	71.496	28.330	65.470	28.107	136.966	56.436
Tài nguyên 333	48.701	18.131	8.550	3.668	57.251	21.799
Tổng	136.885	53.417	90.547	39.296	227.433	92.713

5

- Chất lượng quặng bauxite
- *Đối với quặng nguyên khai:*
Khu Đông: hàm lượng Al_2O_3 trong mẫu quặng nguyên khai từ 28,40% - 52,05%, trung bình là 40,96%.
Khu Tây: hàm lượng Al_2O_3 trong mẫu quặng nguyên khai từ 31,02% - 48,37%, trung bình là 40,44%
- *Đối với tinh quặng cỡ hạt +1mm*
Khu Đông: hàm lượng Al_2O_3 trong tinh quặng cỡ hạt +1mm từ 19,38%- 66,02% trung bình là 50,58%
Khu Tây: hàm lượng Al_2O_3 trong tinh quặng cỡ hạt +1mm từ 18,63%-57,37% trung bình là 50,378%
- *Độ thu hồi tinh quặng +1mm:*
Bauxite trung bình là 39,70% đối với khu Đông và 43,6% đối với khu Tây

Đến cuối năm 2012 (ngày 31/12/2012) tổng chi phí thực hiện khảo sát, điều tra và thăm dò mà Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) đã thực hiện là 142.412.338.317 đồng. Kể từ năm 2013 không phát sinh thêm chi phí đầu tư cho dự án (giữ nguyên giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản là 142.412.338.317 đồng cho đến 30/9/2018) mà chỉ phát sinh chi phí quản lý doanh nghiệp. Tổng chi phí thực hiện khảo sát, điều tra và thăm dò trên đã được hạch toán vào Tài sản dở dang dài hạn (mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang) theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Kết quả thăm dò và đánh giá hiệu quả đầu tư của Dự án cho thấy đây là dự án có trữ lượng nhỏ và chất lượng quặng bauxite trung bình, nếu lập dự án khai thác và chế biến quặng trên quy mô công nghiệp thì hiệu quả kinh tế sẽ không cao. Do vậy, ngày 26/11/2015, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) ra Nghị quyết số 01/NQ-ACV-ĐHĐCĐ về việc “*tạm dừng góp vốn vào Công ty*”, theo đó: các cổ đông tạm dừng góp vốn vào Công ty kể từ ngày 01/01/2016; nhân sự hiện tại của Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) sẽ do Cổ đông là TKV sắp xếp, điều chuyển và trả lương để kiêm nhiệm công việc tại công ty ACV kể từ ngày 01/01/2016; đồng thời chuyển nhượng toàn bộ tài sản theo giá trị còn lại cho Văn phòng đại diện TKV tại Campuchia và giảm trừ vào phần vốn đã góp của Cổ đông TKV. Theo đó, tại ngày 31/12/2015, TKV đã yêu cầu ACV nộp lại số dư tiền mặt tại thời điểm 31/12/2015 và chuyển nhượng tài sản cho văn phòng đại diện của TKV tại Campuchia, do đó, giá trị vốn góp của TKV tại ACV đã giảm đi tương ứng xuống còn 187.310.816.696 (giảm đi

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

247.169.832 đồng so với vốn góp ban đầu). Như vậy, kể từ ngày 01/01/2016, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) không còn phát sinh các loại chi phí, và không còn tài sản cố định hoạt động. Toàn bộ giá trị tài sản còn lại của Công ty bao gồm: Tài sản dở dang dài hạn 142.412.338.317 đồng, Phải thu dài hạn khác (tiền ký cược ký quỹ) 758.720.200 đồng và Tiền thuế GTGT được khấu trừ 54.546.677 đồng.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Bộ Công nghiệp mỏ và Năng lượng Vương quốc Campuchia cấp Giấy phép khảo sát thăm dò các lần cụ thể như sau:

- Giấy phép khảo sát thăm dò lần thứ nhất số 1212 Ụ rô tho thô rô ô bo ngày 23 tháng 12 năm 2009.
- Giấy phép khảo sát thăm dò (Quặng bauxite) lần thứ 2 số 325 Ụ rô tho thô rô ô bo ngày 20 tháng 03 năm 2012.
- Giấy phép thăm dò tìm kiếm mỏ bôxít lần thứ 3 số 999/MINE/2013 ngày 09 tháng 12 năm 2013.
- Giấy phép khảo sát thăm dò (Quặng Bauxite) lần thứ 4 số 0352 RôThoKrôKoSoRôOBo ngày 11 tháng 12 năm 2015.
- Giấy phép thăm dò khoáng sản Bauxite lần thứ 5 số 004 ThoRoKroSoRoOBo ngày 27 tháng 02 năm 2018.

Tại thời điểm ngày 30/9/2018, Công ty chưa được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản mới, mà vẫn đang ở giai đoạn thực hiện, duy trì Giấy phép thăm dò khoáng sản Bauxite lần 5 (**Giấy phép này hết hạn vào 31/12/2019**). Đồng thời, ACV đang trong quá trình thực hiện các thủ tục cần thiết để xin cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản Bauxite lần thứ 6 nhằm gia hạn thời gian nghiên cứu và giữ quyền nộp báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

Trong trường hợp Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) không được gia hạn Giấy phép thăm dò, bên cạnh việc bị thu hồi Giấy phép thăm dò và phải giải thể thì Công ty ACV còn phải nộp, bồi thường một số chi phí dự kiến như sau (theo ước tính của Ban lãnh đạo Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam)):

TT	Nội dung	Tiền (USD – Đô la Mỹ)	Quy đổi sang VND tại thời điểm 30/9/2018 (ước tính)
1	Tiền thuế thuê nhà (từ năm 2016 đến hết năm 2019)	49.305,6	1.152.271.872

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

TT	Nội dung	Tiền (USD – Đô la Mỹ)	Quy đổi sang VND tại thời điểm 30/9/2018 (ước tính)
2	Các khoản thuế phát sinh khác (khi giải thể)	36.000	841.320.000
3	Tiền nộp quỹ đào tạo theo Điều 27.2 của thỏa thuận về thăm dò bauxite giữa Công ty ACV và MME ngày 23/12/2009 (từ năm 2015 đến hết năm 2019)	2.030.458	47.451.803.460
	Cộng	2.115.763,6	49.445.395.332

(Nguồn: Báo cáo kết quả tư vấn thẩm định giá do Công ty TNHH PKF Việt Nam ban hành)

Ghi chú: Tỷ giá dùng để ước tính là tỷ giá bán ra của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm 30/9/2018 (1USD = 23.370 VND).

Theo quy định tại Hợp đồng liên doanh và Điều lệ Công ty, nếu ACV phải nộp, bồi thường các chi phí nêu trên trong trường hợp ACV không được gia hạn Giấy phép thăm dò thì các bên góp vốn gồm Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Campuchia (IDCC) và Công ty TNHH Kasimex sẽ phải chịu các chi phí theo tỷ lệ góp vốn điều lệ của mỗi thành viên. Trong khi đó, bên B là NADACO Group Co.,Ltd được thu lại quyền đã góp vốn bằng các giấy phép.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	2,43	N/A	
+	Hệ số thanh toán nhanh (lần) ((TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	2,43	N/A	
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	0,31	-	

[Handwritten signature]

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	0,31	-	
3.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	N/A	N/A	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	(7,6)	(3,02)	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	(7,55)	(3,01)	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	N/A	N/A	
+	Lợi nhuận sau thuế trên vốn góp	(5,4)	(2,05)	
+	Tỷ lệ chia cổ tức	-	-	

(Nguồn: Tính toán dựa trên Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán của ACV)

6. Kế hoạch lợi nhuận năm tiếp theo

Như đã đề cập ở trên, kể từ ngày 01/01/2016, Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) không còn phát sinh các loại chi phí, và không còn tài sản cố định hoạt động. Đồng thời, kể từ ngày 01/01/2016, Công ty không xây dựng kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận các năm tiếp theo.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tên phần vốn bán đấu giá: Phần vốn góp của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty liên doanh Alumina Campuchia – Việt Nam.

2. Giá trị phần vốn góp chào bán tính theo giá trị vốn thực góp: 187.310.816.696 đồng, tương đương 87,96% vốn chủ sở hữu thực góp của Công ty liên doanh Alumina Campuchia – Việt Nam.

3. Giá khởi điểm đấu giá: 189.184.000.000 đồng.

4. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:

Căn cứ Báo cáo tư vấn giá khởi điểm số 01/2019/BCTV-PKF.NHN ngày 15/03/2019 do Công ty TNHH PKF Việt Nam ban hành, trên cơ sở sử dụng phương pháp tài sản, giá trị phần vốn đã đầu tư của TKV vào ACV tại ngày 30/09/2018 là 125.981.242.329 đồng.

Tuy nhiên Công ty TNHH PKF Việt Nam nhận thấy phương pháp tài sản đánh giá tài sản ở trạng thái tĩnh. Việc xem xét, đánh giá căn cứ vào sổ sách, Bảng cân đối kế toán nên chỉ thể hiện các tài sản hiện hữu, một số tài sản khác sẽ không được thỏa mãn các điều kiện để ghi nhận như lợi thế của doanh nghiệp, hoặc các khoản nợ tiềm tàng có thể phát sinh trong tương lai, hoặc chi phí sử dụng vốn. Do vậy phương pháp này bỏ qua phần lớn các yếu tố phi vật chất, có thể có giá trị.

Mặt khác kết quả thẩm định giá trị phần vốn đã góp của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam vào Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) theo phương pháp tài sản đang ***thấp hơn so với giá gốc khoản đầu tư đang được ghi nhận trên sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính với số tiền là 61.329.574.367 đồng*** Căn cứ Công văn số 2679/BTC-QLG ngày 11/3/2019 của Bộ Tài chính về việc áp dụng một số văn bản hướng dẫn xác định giá trị doanh nghiệp và khoản b mục 1 Điều 38 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp” quy định: “...*bảo toàn vốn Nhà nước ở mức cao nhất, hạn chế tối đa tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn*”; theo đó, Công ty TNHH PKF Việt Nam đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam cần xem xét xác định Giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn của Tập đoàn tại Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) **tại thời điểm 30/9/2018 tối thiểu là bằng Giá gốc của phần vốn mà Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đã đầu tư.**

Đồng thời Tập đoàn đã xác định bổ sung giá trị văn hóa lịch sử theo hướng dẫn tại Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp: “*Đối với giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử (nếu có) thực hiện xác định riêng từng giá trị theo quy định pháp luật thẩm định giá, theo các phương pháp xác định phù hợp. Trường hợp không đủ hồ sơ, tài liệu để xác định giá trị văn hóa, lịch sử thì chủ sở hữu vốn chuyển nhượng căn cứ mức độ ảnh hưởng, tác động của giá trị đến hình ảnh, vị thế của doanh nghiệp, hiệu quả đem lại cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh*

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY LIÊN DOANH ALUMINA (CAMPUCHIA – VIỆT NAM)

nghiệp để xác định tỷ lệ (tối thiểu 1%) trên tổng giá trị thực tế phần vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước làm cơ sở xác định giá khởi điểm và chịu trách nhiệm về quyết định của mình”.

Trên cơ sở phân tích của Công ty TNHH PKF, Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đã phê duyệt giá khởi điểm chuyển toàn bộ phần vốn đầu tư của TKV tại ACV là 189.184.000.000 đồng (Một trăm tám mươi chín tỷ một trăm tám mươi bốn triệu đồng), chi tiết như sau:

Căn cứ xác định	Số tiền (VND)
1. Giá gốc phần vốn Tập đoàn đã đầu tư vào Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam)	187.310.816.696
2. Giá trị văn hóa, lịch sử (1% Giá gốc phần vốn Tập đoàn đã đầu tư vào Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam))	1.873.108.167
Cộng	189.183.924.863
Làm tròn	189.184.000.000

5. Phương thức chuyển nhượng vốn:

1.1. Thông báo chuyển nhượng vốn tới Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam)

- Mục 6.2.3 Khoản 6.2 Điều 6 Điều lệ Công ty liên doanh Alumina Campuchia – Việt Nam quy định như sau:

Việc chuyển nhượng cổ phần cho người không phải là cổ đông của Công ty hoặc cho người thân có thể thực hiện bởi quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi có sự biểu quyết nhất trí của số cổ đông có mặt tại cuộc họp đại diện cho ít nhất 75% tổng số cổ phần của các cổ đông trong công ty. Ý định chuyển nhượng cổ phần phải được thông báo bằng văn bản và giấy xin chuyển nhượng đến Công ty và tất cả cổ đông. Nếu Công ty không đồng ý cho chuyển nhượng thì trong thời gian 03 (ba) tháng, Công ty phải gửi thông báo đến các cổ đông khác để mua lại cổ phiếu muốn chuyển nhượng theo một giá thống nhất giữa các bên. Nếu quá 03 (ba) tháng mà Công ty không mua hoặc không bố trí được cổ đông hay ai đó mua lại số cổ phần đó, hoặc không đưa ra được câu trả lời về trường hợp chuyển nhượng cổ phần này thì coi như Công ty đồng ý với việc chuyển nhượng, cổ đông muốn chuyển nhượng có thể tiến hành chuyển nhượng cổ phần như đã quy định.

- Ngày 01/04/2019, TKV đã có thông báo số 1526/TKV-KSH gửi ACV và các Cổ đông về việc chuyển nhượng cổ phần của TKV tại ACV.
- Ngày 01/04/2019, ACV đã có Văn bản số 02/HĐQT – ACV gửi tới các cổ đông Công ty về việc chuyển nhượng cổ phần của TKV tại ACV.
- Ngày 10/04/2019, Cổ đông KASIMEX COM., Ltd đã có Công văn số 01/HĐQT – KSM phản hồi Văn bản số 02/HĐQT – ACV. Theo đó, KASIMEX COM., Ltd đồng ý với đề nghị của Cổ đông VINACOMIN về việc chuyển nhượng cổ phần tại ACV.
- Đến hết ngày 15/07/2019 (quá 03 tháng kể từ ngày TKV gửi thông báo về việc chuyển nhượng cổ phần tại ACV), các cổ đông còn lại của ACV gồm Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Campuchia và NADACO GROUP Co., Ltd đã không phản hồi về đề nghị chuyển nhượng cổ phần của TKV tại ACV.

Vì vậy, theo quy định tại Điều lệ của ACV, TKV được quyền thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp của mình cho các nhà đầu tư khác mà không phải là các cổ đông hiện tại của ACV.

1.2. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Bán đấu giá công khai theo phương thức đấu giá thông thường qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ phần vốn góp của TKV tại ACV. Nhà đầu tư sau khi nhận chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của TKV tại ACV sẽ có đầy đủ quyền và nghĩa vụ tương ứng tỷ lệ góp vốn theo quy định Hợp đồng liên doanh và Điều lệ Công ty.

6. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: Dự kiến trong năm 2019.

8. Thời gian đăng ký mua cổ phần: Được quy định cụ thể tại Quy chế bán đấu giá phần vốn góp của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

9. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán).

Công ty hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

Các khoản thuế, phí chuyển quyền sở hữu, thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) phát sinh từ việc chuyển nhượng phần vốn góp sẽ thuộc trách nhiệm của bên chuyển nhượng là Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

10. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn.

Không có.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam giai đoạn 2017 – 2020.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Doanh nghiệp Nhà nước – Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

Địa chỉ: 226 Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35180400

Fax: 024.38510724

2. Công ty có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng

Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam)

Địa chỉ: Thôn Dos Cromun, P. Sok Khakdom, TP Sen Monorom, tỉnh Mondulakiri, Vương quốc Campuchia.

3. Tổ chức thẩm định giá

Công ty TNHH PKF Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.6664 4488

Fax: 024. 6664 2233

4. Tổ chức thực hiện đấu giá

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3941 2626

Fax: 024.3974 7818

5. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3974 1771

Fax:

024.3974

7572

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

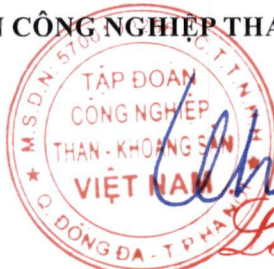
1. Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt cam kết là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với phần vốn góp tại Công ty Liên doanh Alumina (Campuchia – Việt Nam) và các thông tin trong Bản công bố thông tin là trung thực, đầy đủ, chính xác.
2. Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam cam kết: Sau khi nhận được thông báo từ HNX về việc Nhà đầu tư đã thanh toán toàn bộ tiền mua phần vốn góp, TKV sẽ chịu mọi trách nhiệm và nghĩa vụ trong việc chuyển quyền sở hữu phần vốn góp của TKV tại ACV cho nhà đầu tư, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam và Campuchia.
3. Nhà đầu tư: Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

CHỦ TỊCH H.Đ.T.V



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồng Phan Đức